

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSDP</b>	<b>7.649.720.000.000</b>	<b>10.373.548.351.717</b>	<b>135,6%</b>
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	1.711.540.000.000	1.826.429.076.832	106,7%
-	Thu NSDP hưởng 100%	1.171.320.000.000	1.245.151.186.522	106,3%
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	540.220.000.000	581.277.890.310	107,6%
2	Thu bổ sung từ NSTW	5.938.180.000.000	6.196.622.714.067	104,4%
-	Thu bổ sung cân đối	4.624.671.000.000	4.624.671.000.000	100,0%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.313.509.000.000	1.571.951.714.067	119,7%
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính			
4	Thu kết dư		16.572.272.260	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		2.084.329.147.522	
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>7.649.720.000.000</b>	<b>10.309.929.507.130</b>	<b>134,8%</b>
<b>I</b>	<b>Chi cân đối NSDP</b>	<b>6.631.607.000.000</b>	<b>6.402.961.698.682</b>	<b>96,6%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	787.520.000.000	905.656.430.434	115,0%
2	Chi thường xuyên	5.415.072.000.000	5.491.614.348.057	101,4%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	300.000.000	332.915.150	111,0%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000.000.000	1.000.000.000	100,0%
5	Dự phòng ngân sách	154.676.000.000		
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
<b>II</b>	<b>Chi các chương trình mục tiêu</b>	<b>1.004.713.000.000</b>	<b>985.562.974.280</b>	<b>98,1%</b>
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia		41.322.199.992	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.004.713.000.000	944.240.774.288	94,0%
<b>III</b>	<b>Chi chuyển nguồn sang năm sau</b>		<b>2.040.540.998.013</b>	
<b>C</b>	<b>BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP/KẾT DƯ NSDP</b>		<b>63.618.844.587</b>	
<b>D</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>	<b>13.400.000.000</b>	<b>36.312.226.000</b>	<b>271,0%</b>
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	13.400.000.000	36.312.226.000	271,0%
<b>Đ</b>	<b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>		<b>3.060.607.000</b>	
1	Vay để bù đắp bội chi			
2	Vay để trả nợ gốc			
<b>E</b>	<b>TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP</b>	<b>49.919.095.862</b>	<b>21.979.702.862</b>	<b>44,0%</b>